

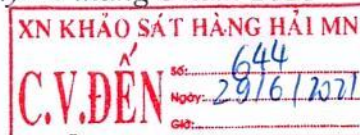


Tổng công ty Bảo đảm an toàn
hàng hải miền Nam
office@vms-south.vn
29-06-2021 14:48:08 +07:00

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 18/TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 29 tháng 6 năm 2021



THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật độ sâu luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn
vào sông Hậu

TVH - 09 - 2021.

Vùng biển: Tỉnh Trà Vinh.

Tên luồng: luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu.

Căn cứ bình đồ độ sâu, ký hiệu từ TTLSH_2106_01 đến TTLSH_2106_07, tỷ lệ 1/5000 đo đạc hoàn thành tháng 6 năm 2021, các số liệu liên quan do Xi nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi khảo sát tuyến luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” như sau:

1. Đoạn luồng biển: đoạn từ phao BHHH số “0” đến đê biển xã Dân Thành, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (khu vực cặp đăng tiêu số “9”, “12”) có chiều dài 7,7 km như sau:

- Đoạn từ phao BHHH số “0” đến cặp phao BHHH số “7”, “10” – 200 m, có chiều dài 6,5 km, chiều rộng luồng 150 m như sau:

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “0” đến phao BHHH số “1” + 380 m, chiều dài khoảng 1670 m, độ sâu đạt 6,5m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “1” + 380 m đến phao BHHH số “3” + 430 m, chiều dài khoảng 1330 m, độ sâu đạt 5,0 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “3” + 350 m đến phao BHHH số “10” - 1,06 km, chiều dài khoảng 2,65 km, độ sâu đạt 4,4 m.

2. Đoạn luồng Kênh Tắt: Từ đê biển Dân Thành, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (khu vực cặp đăng tiêu số “9”, “12”) đến Ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt có chiều dài 8,7 km, chiều rộng 85 m như sau:

- Đoạn luồng từ cặp đăng tiêu số “9”, “12” đến đăng tiêu số “11” + 440 m chiều dài khoảng 2,1 km, độ sâu nhỏ nhất đạt 5,2 m nằm sát biên phải luồng.

Trong phạm vi từ tim tuyến luồng ra mỗi bên 35 m, độ sâu nhỏ nhất đạt 6,5m trở lên.

- Đoạn luồng từ đăng tiêu số “13” + 670 m đến cặp đăng tiêu số “15”, “18”, chiều dài khoảng 1,2 km, độ sâu đạt 5,4 m nằm sát biên trái luồng. Trong phạm vi từ tim tuyến luồng ra mỗi bên 35 m, độ sâu nhỏ nhất đạt 6,5m trở lên.

3. Đoạn luồng kênh Quan Chánh Bó: từ Ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt đến Ngã ba sông Hậu - kênh Quan Chánh Bó (khu vực phao “46”) có chiều dài 20,0 km như sau:

- Đoạn luồng từ đăng tiêu số “24” + 500 m đến đăng tiêu số “21” - 720 m chiều dài khoảng 780 m, độ sâu nhỏ nhất đạt 6,5 m.

4. Đoạn luồng sông Hậu: từ Ngã ba sông Hậu - kênh Quan Chánh Bó (khu vực phao báo hiệu hàng hải số “46” + 530 m) đến cặp phao BHHH số “57” “64” (khu vực giao với luồng hàng hải Định An – sông Hậu) có chiều dài 16,2 km chiều rộng đáy luồng nhỏ nhất 95 m như sau:

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “41” + 470 m đến cặp phao BHHH số “57”, “64”, có chiều dài khoảng 12,9 km, độ sâu đạt 6,5 m.

5. Chướng ngại vật trên luồng:

- Các đáy cá di động xuất hiện rải rác trên đoạn luồng trong khu vực từ cặp đăng tiêu số “19”, “24” đến cặp đăng tiêu “21”, “26”, lần luồng xa nhất 18 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI:

Các phương tiện hành hải trên tuyến luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Lưu ý các điểm độ sâu, dải độ sâu và chướng ngại vật nêu trên. Tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT & QLHT;
- Lưu VT-VP, P. ATHH_{Đat}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

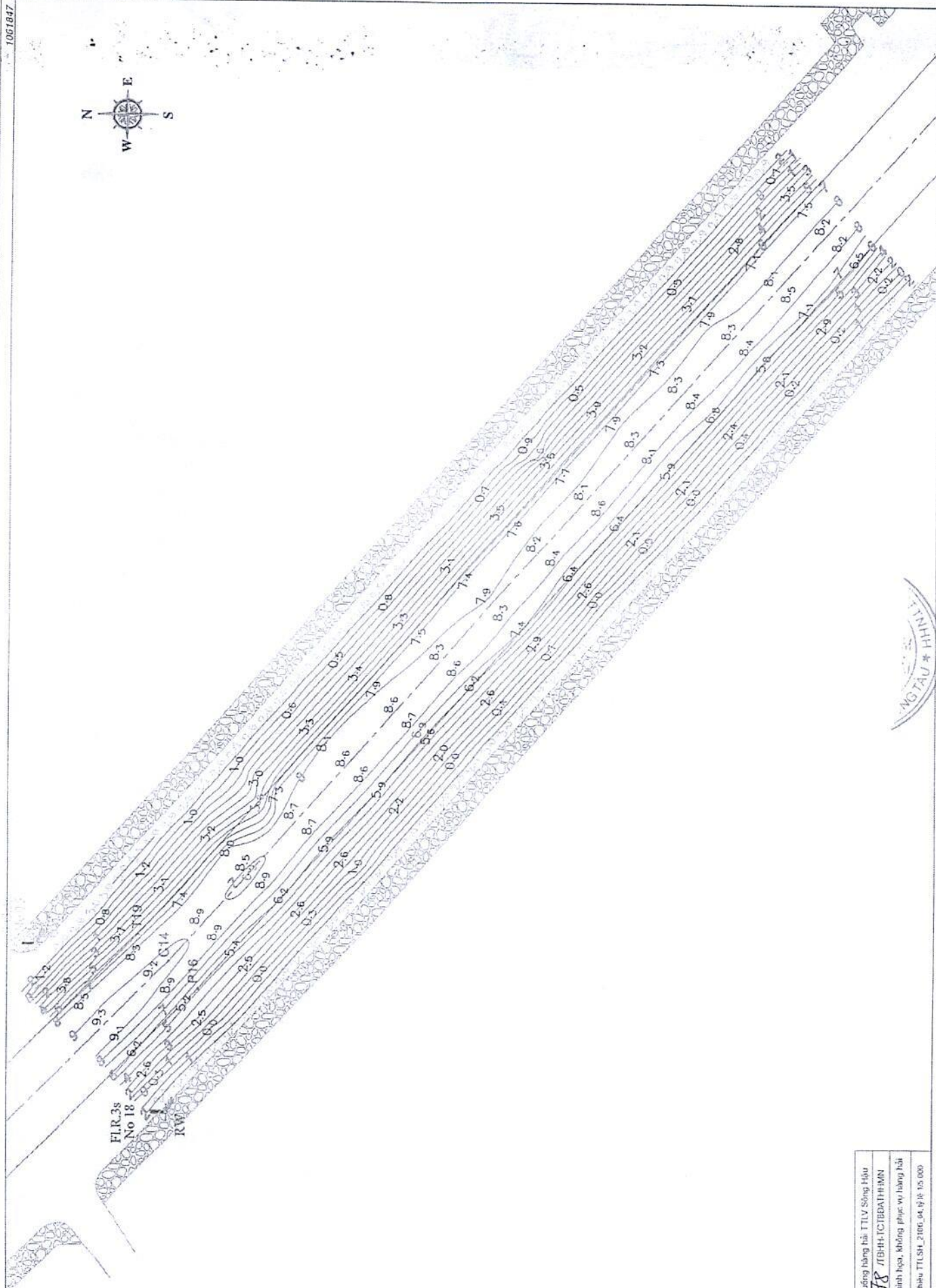


Phạm Tuấn Anh

N.3500
T
CÔNG T
AN TOÀN
MIỀN
TÀU

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Công ty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Công ty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 11 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart)
- 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 17 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 18 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 19 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 20 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh
- 21 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 22 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 23 Bộ đội Biên phòng tỉnh Trà Vinh
- 24 Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ
- 25 Phòng CSGT đường thủy tỉnh Trà Vinh
- 26 Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh Trà Vinh
- 27 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Tây Nam Bộ
- 28 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV V
- 29 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam

FLR.3s
No 18
RW

Vị trí các điểm đo sâu lượng hàng hải T1LV Sông Hậu
 Kèm theo TBHH số **178** /TBHH.TCĐBĐTHHNN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
 Kích từ bản đồ sâu kỹ thuật T1LV 2106 04, tỷ lệ 1:25.000

Kinh tuyến trục: 166 độ, vĩ độ 3 độ